ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ A DƠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1001/KH-UBND	*A Dơi, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2026 trên địa bàn xã A Dơi

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-SYT ngày 26/6/2026 của Chi cục Dân số tỉnh Quảng Trị về thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2026, Ủy ban nhân dân xã A Dơi xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cung cấp các phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình (KHHGĐ) đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện và có chất lượng, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại; giảm tỷ lệ vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn.

- 100% thôn được cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn và các biện pháp tránh thai lâm sàng.

- 100% thôn thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai; hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên.

- Tổng số người mới sử dụng biện pháp tránh thai (BPTT) hiện đại là 648 người. Trong đó: Biện pháp tránh thai dài hạn: 113 người, biện pháp tránh thai ngắn hạn: 535 người.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách về cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ KHHGĐ tại địa phương

- Tiếp tục thực hiện chính sách miễn phí phương tiện tránh thai, dịch vụ kỹ thuật KHHGĐ cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ trên địa bàn để đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình; thu thập thông tin xác định nhu cầu sử dụng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho các đối tượng ưu tiên. Đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGĐ giúp người dân có cơ hội lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp.

2. Tuyên truyền, vận động và tư vấn về dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và người dân về vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện các dịch vụ KHHGĐ.

- Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về mục tiêu, nội dung, tiến độ triển khai và kết quả thực hiện chương trình; tham mưu cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và huy động nguồn lực hỗ trợ triển khai các hoạt động tại địa phương.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền, tư vấn về sử dụng các biện pháp tránh thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản và dịch vụ KHHGĐ trong các hội nghị, hoạt động truyền thông, các chương trình, đề án về dân số và phát triển đang triển khai trên địa bàn.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi, tập trung vào việc nâng cao hiểu biết, khuyến khích người dân lựa chọn và sử dụng các biện pháp tránh thai phù hợp, tiếp cận và sử dụng các dịch vụ KHHGĐ an toàn, hiệu quả, từng bước thực hiện xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGĐ.

- Thực hiện các hoạt động tư vấn, vận động trực tiếp tại cộng đồng, hộ gia đình thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số nhằm giúp các cặp vợ chồng tiếp cận đầy đủ thông tin, lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp và chủ động thực hiện dịch vụ KHHGĐ.

- Lồng ghép tuyên truyền, giới thiệu các nội dung của chương trình trong Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGĐ và nâng cao chất lượng dân số.

3. Củng cố và phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ KHHGĐ

- Duy trì hoạt động cung cấp dịch vụ KHHGĐ thường xuyên tại Trạm Y tế xã đáp ứng yêu cầu về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và phạm vi chuyên môn; phát huy vai trò của đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn và hướng dẫn sử dụng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng cho người dân có nhu cầu.

- Tổ chức cập nhật kiến thức và kỹ năng chuyên môn về tư vấn KHHGĐ, cung cấp các biện pháp tránh thai và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho cán bộ y tế, người làm công tác dân số; qua đó duy trì năng lực cung ứng dịch vụ, nâng cao tính an toàn, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu tại cơ sở.

- Phối hợp giữa các cơ sở y tế, mạng lưới dân số, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, tư vấn và tổ chức thực hiện dịch vụ KHHGĐ; bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ thuận lợi, an toàn, chất lượng và phù hợp với nhu cầu.

4. Bảo đảm hậu cần và cung ứng phương tiện tránh thai

- Bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời các phương tiện tránh thai thiết yếu (dụng cụ tử cung, thuốc tiêm tránh thai, viên uống tránh thai, bao cao su) cho các đối tượng có nhu cầu thực hiện KHHGĐ, trong đó ưu tiên hỗ trợ miễn phí cho các

cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người dân tộc thiểu số và người dân sinh sống tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định. (Mỗi đối tượng được hỗ trợ một loại phương tiện tránh thai do đối tượng tự lựa chọn và đăng kí sử dụng)

- Thực hiện phân cấp quản lý hậu cần phương tiện tránh thai; Trạm Y tế xã là đầu mối thực hiện dự trù, tiếp nhận, bảo quản, quản lý và phân phối phương tiện tránh thai đến các đối tượng sử dụng bảo đảm đúng quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, bảo quản, cấp phát và sử dụng phương tiện tránh thai; bảo đảm kiểm soát số lượng, chất lượng, nguồn gốc, hạn sử dụng và điều kiện bảo quản; đồng thời tăng cường công tác điều phối, sử dụng hiệu quả, hạn chế tình trạng thiếu hụt, dư thừa, tồn kho và không để hết hạn sử dụng.

- Rà soát nhu cầu sử dụng, thực hiện điều phối, điều chuyển phương tiện tránh thai giữa các đơn vị, địa bàn, thôn và mạng lưới cộng tác viên dân số nhằm bảo đảm cân đối cung - cầu, đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân.

- Thực hiện đầy đủ việc ghi chép, cập nhật sổ sách, hồ sơ quản lý, theo dõi cấp phát và sử dụng phương tiện tránh thai; duy trì, nâng cao chất lượng hệ thống thông tin quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và cung cấp dịch vụ KHHGĐ (LMIS) phục vụ quản lý, theo dõi và điều phối phương tiện tránh thai kịp thời.

- Xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ KHHGĐ; khuyến khích sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở cung cấp dịch vụ nhằm mở rộng khả năng tiếp cận và lựa chọn của người dân.

III. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện theo Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị về hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2026 trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về dân số và phát triển nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản và thực hiện sinh con có kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu cân đối ngân sách và bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình theo đúng quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng sinh con có kế hoạch; giáo dục sức khoẻ sinh sản vị thành niên; sức khỏe sinh sản/KHHGĐ trên hệ thống thông tin cơ sở, và các nền tảng số, không gian mạng phù hợp.

- Tăng số lượng tin, bài viết về các nội dung liên quan đến các vấn đề dân số, kế hoạch hoá gia đình, sức khoẻ sinh sản, sức khoẻ tình dục, giới và giới tính. Nội dung tuyên truyền phù hợp với các nhóm đối tượng, đặc biệt là trẻ vị thành niên, thanh niên, nam giới và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

4. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn về dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn xã.

- Thực hiện tư vấn vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

- Thực hiện dự trù, tiếp nhận, quản lý phương tiện tránh thai theo quy định. Đồng thời tổ chức cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình an toàn, thuận tiện cho người dân trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các thôn tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động người dân thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; chú trọng nhóm đối tượng vị thành niên, thanh niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

- Thực hiện quản lý đối tượng, cập nhật số liệu, thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cộng tác viên dân số trên địa bàn.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Công văn số 56/CCDS-NVDS ngày 19/5/2026 của Chi cục Dân số về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác dân số.

- Báo cáo định kỳ quý: Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, cung ứng và sử dụng phương tiện tránh thai theo phụ lục 01 (mẫu M1) đính kèm. Báo cáo gửi về Chi cục Dân số tỉnh (Phòng Nghiệp vụ Dân số) từ ngày 01 đến ngày 03 của tháng đầu quý tiếp theo để tổng hợp, theo dõi và quản lý.

- Báo cáo kiểm kê tồn kho:

+ Báo cáo kiểm kê tồn kho phương tiện tránh thai 6 tháng đầu năm 2026 (thời gian kiểm kê từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/6/2026), gửi trước ngày 04/7/2026.

+ Báo cáo kiểm kê tồn kho phương tiện tránh thai 6 tháng cuối năm 2026 (thời gian kiểm kê từ ngày 01/7/2026 đến ngày 31/12/2026), gửi trước ngày 04/01/2027.

- Thực hiện kiểm kê, tổng hợp và báo cáo tình hình tồn kho phương tiện tránh thai miễn phí theo quy định tại Quyết định số 199/QĐ-BYT ngày 20/01/2009 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy định quản lý hậu cần phương tiện tránh thai thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số - KHHGĐ. Báo cáo kiểm kê được thực hiện định kỳ 06 tháng/lần kèm theo phụ lục 02 và gửi về Chi cục Dân số tỉnh (Phòng Nghiệp vụ Dân số).

5. Các trường học trên địa bàn xã

Lồng ghép các nội dung, kiến thức về giáo dục giới tính; sức khỏe sinh sản vị thành niên; tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; lợi ích của khám sức khỏe tiền hôn nhân…vào các hoạt động dạy học phù hợp với từng cấp học, giúp học sinh có nhận thức đúng đắn về chăm sóc sức khoẻ sinh sản và tình dục an toàn góp phần nâng cao chất lượng dân số.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Chủ trì, phối hợp Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong chăm sóc sức khỏe sinh sản và KHHGĐ.

- Thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số, chăm sóc sức khoẻ sinh sản và các chế độ hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em trên địa bàn xã.

7. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã, chỉ đạo cộng tác viên dân số trong quản lý, tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các chính sách dân số; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn xã A Dơi năm 2026. Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, Trưởng các thôn triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã qua *(Phòng Văn hoá - Xã hội)* để tổng hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Chi cục Dân số;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- C, PCVP;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Phương Hạnh